

Hà Nội, ngày 9 tháng 03 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Cung cấp bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đối với tài sản thiết bị ODA năm 2025

Kính gửi: Các Công ty cung cấp dịch vụ (sau đây được gọi tắt là Quý Công ty)

Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương có nhu cầu mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đối với tài sản thiết bị ODA năm 2025 theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.

Nếu Quý Công ty quan tâm, Bệnh viện kính mời Quý Công ty tham gia cung cấp dịch vụ. Chi tiết cụ thể như sau:

I. Nội dung báo giá: Cung cấp bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đối với tài sản thiết bị ODA năm 2025.

II. Yêu cầu: Bảng báo giá có các thông tin sau:

1. Loại hình bảo hiểm: Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc theo Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023 của Chính Phủ quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng. Mở rộng mọi rủi ro tài sản theo quy tắc bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm.

2. Số tiền bảo hiểm: 72.673.753.349 VNĐ

Bằng chữ: Bảy mươi hai tỷ, sáu trăm bảy mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi ba nghìn, ba trăm bốn mươi chín đồng.

(Chi tiết theo Danh mục tài sản bảo hiểm đính kèm).

3. Thời hạn bảo hiểm: 01 năm kể từ ngày ký hợp đồng.

4. Địa điểm được bảo hiểm: Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương, số 78 đường Giải Phóng – phường Kim Liên - Hà Nội.

5. Phạm vi bảo hiểm: Theo Điều 25 Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 06/9/2025 của Chính phủ và những điều khoản bổ sung đính kèm.

6. Mức phí bảo hiểm (chưa bao gồm VAT): Theo Phụ lục VI Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ. Quý Công ty tính ra mức phí bảo hiểm cụ thể tuân thủ theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ (Tính cụ thể thuế VAT).

7. Mức khấu trừ bảo hiểm: Theo Phụ lục VI Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.

8. Công ty đề xuất các điều khoản mở rộng và điều khoản bổ sung. Giới hạn trách nhiệm của các điều khoản bổ sung không thấp hơn giới hạn tối thiểu (nếu có) dưới đây:

STT	Điều khoản bổ sung	Giới hạn trách nhiệm
1.	Điều khoản về dọn dẹp hiện trường	Hạn mức: 5% giá trị tổn thất/vụ, tối đa 3.000.000.000 VNĐ/vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm

2.	Điều khoản về mở rộng thời hạn bảo hiểm	30 ngày, phí bảo hiểm bổ sung tính theo tỷ lệ
3.	Điều khoản về Vi phạm các điều kiện	
4.	Điều khoản về Vi phạm các cam kết	
5.	Điều khoản về Di chuyển nội bộ	
6.	Điều khoản quy định thông báo tổn thất (30 ngày)	
7.	Điều khoản về không kiểm soát	
8.	Điều khoản về thanh toán bồi thường tạm ứng	Giới hạn trách nhiệm: 50% số tiền bồi thường ước tính
9.	Điều khoản về lỗi và sai sót, bỏ sót	
10.	Điều khoản về Mô tả/Phân loại tài sản được bảo hiểm	
11.	Điều khoản về Cập đôi và bộ	
12.	Điều khoản về Địa điểm được bảo hiểm	
13.	Điều khoản về từ bỏ thế quyền	
14.	Điều khoản về Điều chỉnh thời gian	
15.	Điều khoản Chỉ định giám định tổn thất	
16.	Điều khoản Bảo hiểm cho những thay đổi, sửa chữa hoặc xây dựng nhỏ	Giới hạn trách nhiệm: 3.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm
17.	Điều khoản về Trộm cướp trong hoặc sau hỏa hoạn	Giới hạn trách nhiệm: 3.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm
18.	Điều khoản về đổ vỡ kính tấm	Giới hạn trách nhiệm 3.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất
19.	Điều khoản về Chi phí kiến trúc sư, giám định viên, tư vấn, kỹ sư	Giới hạn trách nhiệm: 3.000.000.000 VNĐ/ mỗi và mọi vụ tổn thất trong suốt thời hạn bảo hiểm
20.	Điều khoản về Chi phí chữa cháy	Giới hạn trách nhiệm: 3.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất trong suốt thời hạn bảo hiểm
21.	Điều khoản về Chi phí đội chữa cháy	Giới hạn trách nhiệm: 3.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất trong suốt thời hạn bảo hiểm
22.	Điều khoản về Chi phí bảo vệ tạm thời;	Giới hạn trách nhiệm: 3.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất trong

		suốt thời hạn bảo hiểm
23.	Điều khoản về chi phí soạn thảo lại dữ liệu và chi phí lập hồ sơ bồi thường	Hạn mức: 3.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất trong suốt thời hạn bảo hiểm
24.	Điều khoản về tự động khôi phục Số tiền bảo hiểm	
25.	Điều khoản Loại trừ rủi ro Chiến tranh và Nội chiến (LRMA G51-Sửa đổi)	
26.	Điều khoản Loại trừ Rủi ro Năng lượng Hạt nhân	
27.	Điều khoản Loại trừ Rủi ro Khủng bố (NMA 2921)	
28.	Điều khoản Loại trừ Amiăng tổng hợp;	
29.	Điều khoản Loại trừ Rủi ro Ô nhiễm và Nhiễm bẩn	
30.	Điều khoản Loại trừ rủi ro an ninh mạng -LMA5410	
31.	Điều khoản Loại trừ bệnh truyền nhiễm (LMA 5394)	
32.	Điều khoản về một phần tòa nhà/công trình xây dựng không hư hại bị bỏ đi;	
33.	Điều khoản về nền móng không bị tổn thất;	
34.	Điều khoản về Tài sản ngoài trời	Giới hạn trách nhiệm: 2.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm
35.	Điều khoản về Công trình phụ ngoại vi	Giới hạn trách nhiệm: 500.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm
36.	Điều khoản về Tài sản thuộc quyền kiểm soát, quản lý, trông nom, coi sóc của Người được bảo hiểm	Giới hạn trách nhiệm: 2.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm
37.	Điều khoản về Tổn thất do khói	Giới hạn trách nhiệm: 1.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm
38.	Điều khoản Thiết bị điện 4B	Giới hạn trách nhiệm: 1.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm
39.	Điều khoản về rò rỉ hay chảy tràn	Giới hạn trách nhiệm: 500.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm

	bắt ngờ	VNĐ/mỗi và mọi vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm
40.	Điều khoản về Chi phí dọn dẹp hệ thống thoát nước.	Giới hạn trách nhiệm: 2.000.000.000VNĐ/mỗi và mọi vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm
41.	Điều khoản về Chi phí ngăn ngừa và hạn chế tổn thất	Giới hạn trách nhiệm: 2.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm
42.	Thông báo hủy hợp đồng (30 ngày)	
43.	Điều khoản chi phí lắp đặt lại	Giới hạn: 3.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất
44.	Điều khoản bảo hiểm chi phí hạn chế tổn thất	Giới hạn: 3.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất
45.	Điều khoản di chuyển tạm thời	Giới hạn: 3.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất
46.	Điều khoản về tự động bảo hiểm cho tài sản bổ sung	Giới hạn 10% Số tiền bảo hiểm, thông báo trong vòng 30 ngày
47.	Điều khoản chi phí hỗ trợ trang thiết bị phòng cháy chữa cháy (Có hóa đơn chứng từ theo quy định);	(2% phí bảo hiểm trước thuế)
48.	Điều khoản về tiền tệ	
49.	Điều khoản về thay đổi và sửa chữa	
50.	Điều khoản về miêu tả sai	
51.	Điều khoản về xác định nguồn gốc tổn thất	Giới hạn: 3.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất
52.	Điều khoản về trộm có sử dụng vũ lực bạo lực khi xâm nhập và tẩu thoát	Giới hạn: 3.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất
53.	Đình công, nổi loạn và bạo động dân sự	Giới hạn: 3.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất
54.	Trượt giá	Giới hạn: 10% tổng số tiền bảo hiểm
55.	Điều khoản về ổ khóa và chìa khóa	Giới hạn: 3.000.000.000 VNĐ
56.	Điều khoản về tổ tụng và nỗ lực để hạn chế tổn thất	Giới hạn: 3.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất
57.	Điều khoản về không mất hiệu lực bảo hiểm	
58.	Điều khoản về Va chạm với các Phương tiện Xe cơ giới	Giới hạn: 3.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất
59.	Điều khoản về ngập lụt	Giới hạn: 3.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất

(Doanh nghiệp bảo hiểm được phép chào thêm các điều khoản bổ sung có lợi cho Chủ đầu tư và chào tăng mức giới hạn trách nhiệm của các điều khoản bổ sung nêu trên).

9. Đơn vị tư vấn, môi giới bảo hiểm: Công ty cổ phần môi giới bảo hiểm ANT

- Địa chỉ: Tầng 4, số nhà 25 Hoàng Văn Thái, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội.

- Mã số thuế: 0110021806

- Phí tư vấn, môi giới bảo hiểm sẽ do Công ty bảo hiểm ký hợp đồng chi trả tối đa cho đơn vị môi giới bảo hiểm theo quy định tại Luật kinh doanh bảo hiểm và các văn bản hướng dẫn thi hành.

III. Thời gian nộp báo giá: Từ ngày 11/03/2026 đến trước 16h30 ngày 12/03/2026.

IV. Địa điểm gửi báo giá: Phòng Văn thư, tầng 1 Nhà B - Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương, Số 78 Đường Giải phóng, phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024 38686050

Rất mong Quý Công ty tham gia báo giá để có cơ hội cung cấp dịch vụ nêu trên cho Bệnh viện.

Trân trọng cảm ơn! 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Bệnh viện (để báo cáo);
- Lưu VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC 

Đỗ Việt Thắng